

KẾ HOẠCH

Đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu năm 2024

Căn cứ Kế hoạch số 2613/KH-TTTP ngày 17/12/2024 của Thanh tra Chính phủ về đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng đối với các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương năm 2024 và Quyết định số 29/QĐ-TTTP ngày 13/02/2025 của Tổng Thanh tra Chính phủ ban hành “Bộ Chỉ số đánh giá và tài liệu hướng dẫn đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng cấp tỉnh năm 2024”;

Xét Tờ trình số 349/TTr-TTr.NV4 ngày 20/02/2025 của Thanh tra tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xây dựng Kế hoạch đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng (PCTN) của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu năm 2024 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, PHẠM VI

1. Mục đích, yêu cầu

- Nhằm đánh giá sát thực trạng triển khai thực hiện công tác PCTN của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu trong năm 2024 theo quy định của Luật PCTN năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

- Đánh giá công tác PCTN của tỉnh năm 2024 theo hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ. Việc đánh giá công tác PCTN phải đảm bảo khách quan, chính xác, khoa học, hiệu quả; đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa Thanh tra tỉnh và các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

2. Phạm vi

- Phạm vi đánh giá là công tác PCTN của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu năm 2024, bao gồm: đánh giá công tác quản lý nhà nước về PCTN; việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng; việc thu hồi tài sản tham nhũng của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Thời kỳ đánh giá: từ ngày 16/12/2023 đến ngày 31/12/2024.

II. NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ

1. Đánh giá việc lãnh đạo, chỉ đạo, xây dựng và hoàn thiện chính sách, pháp luật về PCTN

1.1. Đánh giá việc lãnh đạo, chỉ đạo công tác PCTN

- Chỉ đạo thực hiện các văn bản năm 2024 của các cơ quan ở Trung ương về PCTN.

- Ban hành kế hoạch PCTN năm 2024.
- Nội dung kế hoạch PCTN năm 2024.

1.2. Đánh giá việc các sở, ban, ngành, huyện, thị xã, thành phố, cơ quan, đơn vị thuộc UBND cấp tỉnh thực hiện kế hoạch PCTN của cấp tỉnh năm 2024

- Thực hiện kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật về PCTN.
- Thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN.
- Thực hiện việc kiểm tra và theo dõi thi hành văn bản quy phạm pháp luật về PCTN.
- Việc tiếp công dân của Chủ tịch UBND tỉnh theo quy định của Luật Tiếp công dân.
- Việc tiếp công dân của Chủ tịch UBND cấp huyện theo Luật Tiếp công dân.
- Việc tiếp công dân của Người đứng đầu Cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh theo Luật Tiếp công dân.
- Việc chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh xử lý tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân về tham nhũng; kiến nghị, đề nghị bảo vệ người tố cáo tham nhũng.

2. Đánh giá việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

2.1. Công tác phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị khu vực Nhà nước

- Kết quả thực hiện công khai, minh bạch theo quy định tại Điều 10 của Luật PCTN 2018.
- Kết quả thực hiện cải cách hành chính (PAR INDEX năm 2024).
- Kết quả thực hiện chuyển đổi số cấp tỉnh (DTI năm 2024).
- Kết quả thực hiện Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021-2025.
- Kết quả thực hiện định mức, chế độ, tiêu chuẩn.
- Kết quả thực hiện kiểm soát xung đột lợi ích.
- Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức.
- Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử.
- Kết quả thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập.
- Kết quả thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

2.2. Công tác phòng ngừa tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài Nhà nước tại địa phương

- UBND tỉnh ban hành văn bản hướng dẫn, đôn đốc, yêu cầu báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng ngừa tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài Nhà nước.

- Kết quả thực hiện pháp luật PCTN của doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài Nhà nước.

3. Đánh giá việc phát hiện và xử lý tham nhũng

- Việc phát hiện hành vi tham nhũng.

- Việc xử lý tham nhũng.

- Kết quả xử lý hành vi khác vi phạm pháp luật về PCTN.

4. Đánh giá việc thu hồi tiền, tài sản tham nhũng

- Kết quả thu hồi tiền, tài sản tham nhũng qua công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, giải quyết đơn tố cáo, phản ánh.

- Kết quả thu hồi tiền, tài sản tham nhũng qua công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án.

III. PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ

1. Nguyên tắc đánh giá

Việc đánh giá công tác PCTN năm 2024 của tỉnh phải đảm bảo chính xác, khách quan, trung thực, công khai, minh bạch; bảo đảm thực hiện đúng theo Bộ Chỉ số đánh giá và tài liệu hướng dẫn đánh giá công tác PCTN cấp tỉnh năm 2024 do Tổng Thanh tra Chính phủ ban hành.

2. Phương pháp đánh giá

- Căn cứ vào từng tiêu chí đánh giá, phương pháp tính điểm, đề cương báo cáo (Phụ lục 1, Phụ lục 2, Phụ lục 3, Phụ lục 4, Phụ lục 5 của Bộ Chỉ số) và tài liệu minh chứng về công tác PCTN tại cơ quan, tổ chức, đơn vị mình, UBND tỉnh và các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương trong tỉnh tiến hành tổ chức đánh giá.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương điền đầy đủ thông tin về kết quả thực hiện công tác PCTN năm 2024 của đơn vị mình vào các Phụ lục và gửi kèm tài liệu minh chứng tương ứng cho từng tiêu chí.

- Tổ công tác đánh giá công tác PCTN của tỉnh tổng hợp chung, tham mưu trình UBND tỉnh báo cáo Thanh tra Chính phủ.

IV. PHÂN CÔNG TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh và các doanh nghiệp Nhà nước trực thuộc UBND tỉnh

Các sở, ban, ngành¹; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh² và các doanh nghiệp Nhà nước trực thuộc UBND tỉnh³ tự đánh giá công tác PCTN năm 2024 của đơn vị mình theo Phụ lục 5 kèm theo Quyết định số 29/QĐ-TTCP ngày 13/02/2025 của Tổng Thanh tra Chính phủ.

2. Đối với các đơn vị chủ trì tổng hợp số liệu theo lĩnh vực quản lý nhà nước được phân công

Ngoài việc tự đánh giá công tác PCTN năm 2024 của đơn vị mình theo Phụ lục 5 nêu trên (tại điểm 1 Phần IV nêu trên), một số sở, ban, ngành chuyên môn theo lĩnh vực quản lý nhà nước được phân công tổng hợp, báo cáo một số tiêu chí có liên quan, cụ thể như sau:

2.1. Văn phòng UBND tỉnh

- Tổng hợp các văn bản của UBND tỉnh chỉ đạo về công tác PCTN theo tiêu chí A.1.1 và A.1.2 Phụ lục 1.

- Tổng hợp kết quả tiếp công dân theo Luật Tiếp công dân của Chủ tịch UBND tỉnh theo tiêu chí A.2.4 Phụ lục 1 (*Ban Tiếp công dân tỉnh tổng hợp báo cáo*).

- Tổng hợp kết quả việc chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh xử lý tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân về tham nhũng; kiến nghị, đề nghị bảo vệ người tố cáo tham nhũng theo tiêu chí A.2.7 Phụ lục 1 (*Ban Tiếp công dân tỉnh tổng hợp báo cáo*).

- Tổng hợp kết quả thực hiện Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021-2025 theo tiêu chí B.1.4 Phụ lục 1.

- Tổng hợp kết quả phát hiện hành vi tham nhũng qua phản ánh, tố cáo trong toàn tỉnh theo tiêu chí C.1.2 Phụ lục 1 (*Ban Tiếp công dân tỉnh tổng hợp báo cáo*).

2.2. Sở Nội vụ

- Tổng hợp kết quả thực hiện cải cách hành chính theo tiêu chí B.1.2 Phụ lục 1.

- Tổng hợp kết quả thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc theo tiêu chí B.1.10 Phụ lục 1 (bao gồm các tiêu chí: B.1.10.1, B.1.10.2 và B.1.10.3).

- Tổng hợp kết quả xử lý kỷ luật đối với tổ chức, cá nhân do để xảy ra tham nhũng theo tiêu chí C.2.1 Phụ lục 1 (bao gồm các tiêu chí: C.2.1.1 và C.2.1.2).

¹ 21 đơn vị gồm: Ban Dân tộc, Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Sở Công Thương, Sở Du lịch, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Giao thông Vận tải, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, Sở Nội vụ, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Ngoại vụ, Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Xây dựng, Sở Y tế, Thanh tra tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh.

² 09 đơn vị: Trường Cao đẳng kỹ thuật công nghệ, Quỹ Bảo vệ môi trường, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Ban Quản lý dự án chuyên ngành Giao thông, Ban Quản lý dự án giao thông khu vực cảng Cái Mép – Thị Vải, Ban Quản lý dự án chuyên ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Quản lý dự án chuyên ngành Dân dụng và Công nghiệp, Ban Quản lý Vườn Quốc gia Côn Đảo, Ban Quản lý Trung tâm Hành chính - Chính trị tỉnh.

³ 02 doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ: Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu và Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Tổng hợp kết quả xử lý trách nhiệm người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị căn cứ vào mức độ của vụ việc tham nhũng theo tiêu chí C.2.3 Phụ lục 1 (bao gồm các tiêu chí: C.2.3.1, C.2.3.2 và C.2.3.3).

- Tổng hợp kết quả xử lý vi phạm trong thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị (Điều 81 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP) theo tiêu chí C.3.1 Phụ lục 1.

- Tổng hợp kết quả xử lý vi phạm quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị (Điều 83 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP) theo tiêu chí C.3.3 Phụ lục 1.

- Tổng hợp kết quả xử lý vi phạm quy định về xung đột lợi ích (Điều 84 - Nghị định số 59/2019/NĐ-CP) theo tiêu chí C.3.4 Phụ lục 1.

- Tổng hợp kết quả xử lý vi phạm quy định về chuyển đổi vị trí công tác theo tiêu chí C.3.5 Phụ lục 1.

- Tổng hợp kết quả xử lý vi phạm quy định về báo cáo, xử lý báo cáo về hành vi tham nhũng (Điều 85 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP) theo tiêu chí C.3.6 Phụ lục 1.

2.3. Sở Thông tin và Truyền thông

Tổng hợp kết quả thực hiện chuyển đổi số cấp tỉnh năm 2024 theo tiêu chí B.1.3 Phụ lục 1.

2.4. Thanh tra tỉnh

- Tổng hợp kết quả việc ban hành, phê duyệt kế hoạch xác minh tài sản, thu nhập theo tiêu chí B.1.9.3 Phụ lục 1.

- Tổng hợp kết quả xác minh tài sản, thu nhập theo tiêu chí B.1.9.4.

- Tổng hợp kết quả thực hiện công tác phòng ngừa tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài Nhà nước tại địa phương theo tiêu chí B.2 Phụ lục 1 (Bao gồm các tiêu chí: B.2.1 và B.2.2).

- Tổng hợp kết quả phát hiện hành vi tham nhũng qua kiểm tra, giám sát, thanh tra trên địa bàn toàn tỉnh theo tiêu chí C.1.1 Phụ lục 1.

- Tổng hợp kết quả xử lý hành vi vi phạm đối với người kê khai tài sản, thu nhập (Điều 20 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP) theo tiêu chí C.3.7 Phụ lục 1.

- Tổng hợp kết quả xử lý hành vi vi phạm đối với người kê khai tài sản, thu nhập (Điều 21 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP) theo tiêu chí C.3.8 Phụ lục 1.

- Tổng hợp kết quả thu hồi tiền, tài sản tham nhũng qua công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra theo tiêu chí D.1.1 Phụ lục 1.

- Tổng hợp kết quả thu hồi tiền, tài sản tham nhũng qua công tác giải quyết đơn tố cáo, phản ánh theo tiêu chí D.1.2 Phụ lục 1.

- Trên cơ sở báo cáo, tài liệu minh chứng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương, tổng hợp chấm điểm theo Bộ Chỉ số tiêu chí đánh giá và tài liệu hướng dẫn đánh giá công tác PCTN cấp tỉnh năm 2024 của Tổng Thanh tra Chính phủ.

2.5. Sở Tài chính

- Tổng hợp kết quả xử lý vi phạm quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn (Điều 82 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP) theo tiêu chí C.3.2 Phụ lục 1.

- Phối hợp với Thanh tra tỉnh tham mưu UBND tỉnh đảm bảo kinh phí phục vụ đánh giá công tác PCTN năm 2024 tại tỉnh.

2.6. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Báo cáo khái quát chung về phạm vi, quy mô và những đặc điểm nổi bật về chính trị, kinh tế; xã hội của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu trong năm 2024 (phần đặc điểm tình hình của Phụ lục 2).

3. Các đơn vị phối hợp cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ đánh giá

Để đảm bảo việc đánh giá chỉ số PCTN của tỉnh theo Bộ Chỉ số do Tổng Thanh tra Chính phủ ban hành, đề nghị các cơ quan phối hợp cung cấp thông tin, tài liệu:

3.1. Đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh

Cung cấp thông tin và tài liệu minh chứng về kết quả phát hiện hành vi tham nhũng thông qua hoạt động giám sát trên địa bàn toàn tỉnh theo tiêu chí C.1.1 của Phụ lục 1.

3.2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

Cung cấp thông tin và tài liệu minh chứng về kết quả phát hiện hành vi tham nhũng thông qua hoạt động giám sát trên địa bàn toàn tỉnh theo tiêu chí C.1.1 của Phụ lục 1.

3.3. Đề nghị Ban Nội chính Tỉnh ủy

Cung cấp thông tin và tài liệu minh chứng về kết quả phát hiện hành vi tham nhũng thông qua hoạt động giám sát trên địa bàn toàn tỉnh theo tiêu chí C.1.1 của Phụ lục 1.

3.4. Đề nghị Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy

Cung cấp thông tin và tài liệu minh chứng về kết quả phát hiện hành vi tham nhũng thông qua hoạt động giám sát trên địa bàn toàn tỉnh theo tiêu chí C.1.1 của Phụ lục 1.

3.5. Đề nghị Công an tỉnh

- Tổng hợp kết quả phát hiện hành vi tham nhũng qua điều tra năm 2024 theo tiêu chí C.1.3 Phụ lục 1.

- Tổng hợp kết quả xử lý hình sự người có hành vi tham nhũng theo tiêu chí C.2.2.1 Phụ lục 1.

- Tổng hợp kết quả thu hồi tiền, tài sản tham nhũng qua công tác điều tra, truy tố, xét xử theo tiêu chí D.2.1 Phụ lục 1.

3.6. Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh

- Cung cấp thông tin và tài liệu minh chứng về kết quả xử lý hình sự người có hành vi tham nhũng qua hoạt động truy tố trên địa bàn toàn tỉnh theo tiêu chí C.2.2.2 của Phụ lục 1.

- Cung cấp thông tin và tài liệu minh chứng về kết quả thu hồi tiền, tài sản tham nhũng qua công tác truy tố theo tiêu chí D.2.1 của Phụ lục 1.

3.7. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh

- Cung cấp thông tin và tài liệu minh chứng về kết quả xử lý hình sự người có hành vi tham nhũng qua hoạt động xét xử trên địa bàn toàn tỉnh theo tiêu chí C.2.2.3 của Phụ lục 1.

- Cung cấp thông tin và tài liệu minh chứng về kết quả thu hồi tiền, tài sản tham nhũng qua công tác xét xử theo tiêu chí D.2.1 của Phụ lục 1.

3.8. Đề nghị Cục Thi hành án dân sự tỉnh

Cung cấp thông tin và tài liệu minh chứng về kết quả thu hồi tiền, tài sản tham nhũng qua công tác thi hành án theo tiêu chí D.2.2 của Phụ lục 1.

3.9. Đề nghị Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Cung cấp thông tin và tài liệu minh chứng về kết quả thực hiện Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021-2025.

4. Phần đánh giá chung

Song song với việc thực hiện các nội dung báo cáo nêu trên, các đơn vị được giao chủ trì tổng hợp số liệu theo lĩnh vực quản lý nhà nước được phân công có trách nhiệm đánh giá một số nội dung sau:

- Đánh giá chung tiến triển của công tác PCTN năm 2024 về kết quả, hiệu lực, hiệu quả của việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng so với năm 2023; những khó khăn, vướng mắc chủ yếu trong việc thực hiện công tác PCTN.

- Đề xuất giải pháp để tiếp tục tăng cường thực hiện, nâng cao hiệu quả các giải pháp PCTN nhằm ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới.

5. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo

5.1. Về thời điểm lấy số liệu

Từ ngày 16/12/2023 đến ngày 31/12/2024. Đối với các văn bản của UBND tỉnh hoặc các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương đã ban hành trước đây, nhưng đến nay vẫn tiếp tục triển khai thực hiện thì vẫn đưa vào trong nội dung báo cáo.

5.2. Về tài liệu minh chứng

Mỗi nội dung được đánh giá, chấm điểm bắt buộc phải có tài liệu minh chứng cụ thể (file pdf); các đơn vị được giao chủ trì tổng hợp tài liệu tiến hành thu thập tài liệu, tổng hợp số liệu, lập hồ sơ từng nội dung theo các Phụ lục.

5.3. Hình thức và thời hạn gửi báo cáo

a) Hình thức gửi báo cáo:

- Báo cáo và các phụ lục bằng văn bản gửi về Tổ công tác (qua Thanh tra tỉnh).

- Báo cáo, các phụ lục và tài liệu minh chứng bằng bản điện tử được gửi về địa chỉ ngoanhth@thanhtra.baria-vungtau.gov.vn. (lưu ý: **tài liệu minh chứng được scan riêng từng văn bản**, đặt tên và lưu vào từng thư mục con trong cây thư mục đã được Thanh tra tỉnh tạo sẵn).

b) Thời hạn gửi báo cáo:

- Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; các đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh, các doanh nghiệp nhà nước trực thuộc UBND tỉnh và các đơn vị phối hợp báo cáo, cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ đánh giá **trước ngày 20/3/2025**.

- Các đơn vị được giao chủ trì tổng hợp số liệu và tài liệu minh chứng liên quan: Gửi báo cáo và tài liệu **trước ngày 31/3/2025** về Thanh tra tỉnh để tổng hợp chung trên toàn tỉnh.

- Tổ công tác tổng hợp, trình UBND tỉnh báo cáo Thanh tra Chính phủ chậm nhất **trước ngày 25/4/2025**.

Lưu ý:

- Báo cáo tự đánh giá công tác PCTN cấp tỉnh năm 2024 của các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện **sau ngày 20/3/2025** sẽ không được xem xét. Giao Thanh tra tỉnh thông kê danh sách và báo cáo UBND tỉnh xem xét, xử lý trách nhiệm theo quy định đối với các cơ quan, đơn vị không thực hiện báo cáo hoặc báo cáo không đầy đủ, đúng về nội dung yêu cầu và thời hạn báo cáo (nếu có).


- Tài liệu được Thanh tra tỉnh đăng tải trên Trang Thông tin điện tử của Thanh tra tỉnh tại địa chỉ <https://thanhtra.baria-vungtau.gov.vn/> (tại mục Thông báo).

- Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương liên hệ bà Ngô Thị Bốn – Phó Trưởng phòng Nghiệp vụ 4, Thanh tra tỉnh, số điện thoại: 0907.784.190 để trao đổi, thống nhất việc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ (b/c);
- Cục III, IV-Thanh tra Chính phủ (b/c);
- TTr Tỉnh ủy, TTr HĐND tỉnh (b/c);
- TTr Đảng ủy UBND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh, UBKT TU, Ban NC TU
- VP TU, VP ĐĐBQH & HĐND tỉnh;
- TAND tỉnh, VKSND tỉnh;
- Công an tỉnh, Cục THADS tỉnh;
- VP UBND tỉnh, Ban TCD tỉnh;
- HĐND & UBND các huyện, TX, TP;
- Các sở, ban, ngành;
- Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh;
- Cty TNHH MTV XSKT tỉnh BR-VT;
- Cty TNHH MTV Lâm nghiệp BR-VT;
- Ngân hàng NNVN CN tỉnh BR-VT;
- Lưu: VT, NC.

KT. CHỦ TỊCH *lu*
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Ngọc Khánh